

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
BỘ MÔN NHI

CÂU HỎI ÔN THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ 2013

1. Trình bày căn nguyên, cơ chế bệnh sinh và phân loại viêm màng não do vi khuẩn ở trẻ em.
2. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng viêm màng não do vi khuẩn ở trẻ sơ sinh và trẻ bú mẹ.
3. Trình bày chẩn đoán viêm màng não do vi khuẩn ở trẻ em (Chẩn đoán xác định, chẩn đoán phân biệt, chẩn đoán biến chứng).
4. Trình bày điều trị viêm màng não do vi khuẩn ở trẻ em.
5. Trình bày những khác biệt về lâm sàng, cận lâm sàng và diễn biến của viêm màng não do các căn nguyên vi khuẩn khác nhau (não mô cầu, phế cầu, H. Influenzae).
6. Trình bày căn nguyên và điều trị viêm màng não do vi khuẩn ở trẻ sơ sinh
7. Trình bày định nghĩa, cơ chế bệnh sinh và phân loại (theo mức độ và theo tính chất) sốt cấp tính ở trẻ em.
8. Trình bày các phương pháp đo thân nhiệt (loại nhiệt kế - thủy ngân, điện tử, hồng ngoại..., vị trí đo, kỹ thuật đo) và đánh giá kết quả đo.
9. Trình bày các biến chứng của sốt và cách xử trí.
10. Trình bày các căn nguyên gây sốt ở trẻ em.
11. Trình bày điều trị sốt ở trẻ em (điều trị triệu chứng, biến chứng và hướng điều trị theo căn nguyên).
12. Trình bày các loại thuốc hạ nhiệt thường dùng ở trẻ em: Bản chất, chỉ định, chống chỉ định và cách sử dụng.
13. Trình bày các nguyên nhân gây nôn trớ ở trẻ em

14. Trình bày các nguyên nhân gây biếng ăn ở trẻ em
15. Trình bày các nguyên nhân gây táo bón ở trẻ em
16. Hãy trình bày các đặc điểm để phân biệt được táo bón cơ năng và thực thể ở trẻ em
17. Trình bày được nguyên nhân đau bụng cấp tính ở trẻ em
18. Trình bày các nguyên nhân gây đau bụng mạn tính ở trẻ em
19. Trình bày được nguyên nhân và các yếu tố thuận lợi gây TCC
20. Trình bày cơ chế bệnh sinh của TCC xuất tiết
21. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của tiêu chảy cấp
22. Trình bày phân loại mức độ mất nước theo chương trình CDD và IMCI
23. Trình bày phác đồ điều trị tiêu chảy cấp chưa mất nước (phác đồ A)
24. Trình bày phác đồ điều trị tiêu chảy cấp có mất nước (phác đồ B)
25. Trình bày phác đồ điều trị tiêu chảy cấp mất nước nặng (phác đồ C)
26. Trình bày được các biện pháp phòng bệnh TCC
27. Trình bày nguyên nhân, yếu tố thuận lợi và biện pháp phòng bệnh nhiễm khuẩn hô hấp cấp ở trẻ em
28. Trình bày phân loại nhiễm khuẩn hô hấp cấp ở trẻ em theo chương trình IMCI
29. Trình bày phác đồ xử trí nhiễm khuẩn hô hấp cấp cho trẻ từ 2 tháng đến 5 tuổi theo chương trình IMCI
30. Trình bày phác đồ xử trí nhiễm khuẩn hô hấp cấp cho trẻ dưới 2 tháng tuổi theo chương trình IMCI
31. Trình bày nguyên nhân, yếu tố thuận lợi và biện pháp phòng bệnh viêm phế quản phổi ở trẻ em
32. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh viêm phế quản phổi ở trẻ em

33. Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt bệnh viêm phế quản phổi ở trẻ em
34. Trình bày phác đồ điều trị bệnh viêm phế quản phổi ở trẻ em
35. Trình bày nguyên nhân, yếu tố nguy cơ và sinh bệnh học viêm tiểu phế quản
36. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh viêm tiểu phế quản ở trẻ em
37. Trình bày chẩn đoán viêm tiểu phế quản ở trẻ em
38. Trình bày điều trị viêm tiểu phế quản ở trẻ em
39. Trình bày chẩn đoán cơn hen phế quản cấp tính ở trẻ em
40. Trình bày các nguyên nhân gây vàng da thường gặp ở trẻ sơ sinh
41. Trình bày các biểu hiện lâm sàng và cận lâm sàng vàng da ứ mật ở trẻ sơ sinh
42. Trình bày các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng vàng da tăng bilirubin tự do do bất đồng nhóm máu mẹ con ở trẻ sơ sinh
43. Trình bày cơ chế của chiếu đèn trong điều trị vàng da tăng bilirubin tự do ở trẻ sơ sinh
44. Trình bày biểu hiện lâm sàng của các biến chứng do vàng da tăng bilirubin tự do ở trẻ sơ sinh
45. Trình bày xử trí vàng da tăng bilirubin tự do ở trẻ sơ sinh
46. Trình bày nguyên nhân gây suy hô hấp cấp ở trẻ sơ sinh
47. Trình bày phác đồ điều trị suy hô hấp ở trẻ sơ sinh.
48. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh màng trong ở trẻ sơ sinh
49. Trình bày đặc điểm hình thể ngoài và thần kinh của trẻ sơ sinh đủ tháng

50. Trình bày đặc điểm hình thể ngoài và thần kinh của trẻ sơ sinh thiếu tháng
51. Trình bày đặc điểm cơ quan và hậu quả bệnh lý của trẻ đẻ non
52. Trình bày chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ đẻ non
53. Trình bày các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của nhóm tim bẩm sinh có luồng shunt trái – phải.
54. Trình bày các triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của nhóm tim bẩm sinh có luồng shunt phải – trái
55. Trình bày điều trị cơn thiếu oxy ở trẻ bị tim bẩm sinh
56. Trình bày chẩn đoán và điều trị bệnh còn ống động mạch ở trẻ em
57. Trình bày phân loại tim bẩm sinh (theo sinh lý bệnh và theo lâm sàng)
58. Trình bày chẩn đoán bệnh hẹp eo động mạch chủ ở trẻ em
59. Trình bày nguyên nhân và phòng bệnh thấp tim
60. Trình bày triệu chứng lâm sàng của bệnh thấp tim
61. Trình bày tiêu chuẩn Jones (1994) và ứng dụng để chẩn đoán bệnh thấp tim
62. Trình bày triệu chứng lâm sàng và điều trị nội khoa bệnh thông liên thất
63. Trình bày chỉ định, chống chỉ định và biến chứng của điều trị can thiệp của bệnh thông liên thất
64. Trình bày triệu chứng lâm sàng và chỉ định điều trị ngoại khoa bệnh Fallot 4
65. Trình bày các yếu tố đảm bảo cho trẻ phát triển tâm thần – vận động bình thường
66. Trình bày các chỉ số phát triển tâm thần - vận động của lứa tuổi từ 0 – 6 tháng

67. Trình bày các chỉ số phát triển tâm thần - vận động của lứa tuổi từ 7 – 12 tháng
68. Trình bày các chỉ số phát triển tâm thần - vận động của lứa tuổi từ 13 - 24 tháng
69. Trình bày các chỉ số phát triển tâm thần - vận động của lứa tuổi từ 3 – 6 tuổi
70. Trình bày các chỉ số phát triển tâm thần - vận động của lứa tuổi từ 7 – 18 tuổi
71. Trình bày tính ưu việt của nuôi con bằng sữa mẹ
72. Trình bày một số yếu tố ảnh hưởng đến sự bài tiết sữa mẹ.
73. Trình bày phân loại suy dinh dưỡng và nhận xét ưu nhược điểm của mỗi cách phân loại.
74. Trình bày nguyên nhân và các biện pháp phòng suy dinh dưỡng ở trẻ em
75. Trình bày triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm suy dinh dưỡng nặng
76. Trình bày điều trị bệnh suy dinh dưỡng nặng
77. Trình bày quá trình chuyển hóa vitamin D trong cơ thể
78. Trình bày vai trò của vitamin D và cơ chế bệnh sinh của bệnh còi xương do thiếu vitamin D.
79. Trình bày nguyên nhân và các biện pháp phòng bệnh còi xương do thiếu vitamin D
80. Trình bày chẩn đoán bệnh còi xương do thiếu vitamin D
81. Trình bày điều trị bệnh còi xương do thiếu vitamin D
82. Trình bày triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và điều trị bệnh thiếu vitamin A
83. Trình bày nguyên nhân và các biện pháp phòng bệnh bướu cổ đơn thuần ở trẻ em

84. Trình bày chẩn đoán bệnh bướu cổ đơn thuần ở trẻ em
85. Trình bày điều trị bệnh bướu cổ đơn thuần ở trẻ em
86. Trình bày nguyên nhân gây suy giáp trạng bẩm sinh
87. Trình bày chẩn đoán sớm suy giáp trạng bẩm sinh
88. Trình bày điều trị và theo dõi bệnh suy giáp trạng bẩm sinh.
89. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và chẩn đoán ngộ độc cấp trẻ em.
90. Trình bày phân loại theo mức độ, đặc điểm ngộ độc cấp (NĐC) và chẩn đoán NĐC ở trẻ em.
91. Trình bày nguyên tắc và điều trị NĐC ở trẻ em.
92. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và chẩn đoán ngộ độc cấp Paracetamol ở trẻ em.
93. Trình bày điều trị ngộ độc cấp Paracetamol trẻ em.
94. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng chẩn đoán và điều trị ngộ độc thuốc ngủ Bactiturat.
95. Trình bày nguyên nhân, lâm sàng, cận lâm sàng bệnh chảy máu trong sọ ở trẻ sơ sinh.
96. Trình bày nguyên nhân, lâm sàng, cận lâm sàng bệnh chảy máu trong sọ do thiếu vitamin K ở trẻ nhỏ 1-3 tháng tuổi .
97. Trình bày nguyên nhân, lâm sàng và cận lâm sàng và điều trị bệnh chảy máu trong sọ ở trẻ lớn
98. Trình bày nguyên nhân, tiên lượng và dự phòng bệnh chảy máu trong sọ ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ 1-3 tháng tuổi.
99. Trình bày nguyên nhân, điều trị chảy máu trong sọ ở trẻ em.
100. Trình bày vị trí chảy máu và điều trị chảy máu trong sọ ở sơ sinh và trẻ nhỏ 1-3 tháng tuổi.
101. Trình bày phân loại thiếu máu theo nguyên nhân.

102. Trình bày phân loại thiếu máu theo huyết học.
103. Trình bày tiếp cận chẩn đoán thiếu máu.
104. Trình bày triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và chẩn đoán thiếu máu thiếu sắt.
105. Trình bày điều trị và tư vấn dinh dưỡng, dự phòng thiếu máu thiếu sắt.
106. Trình bày phân loại nguyên nhân tan máu.
107. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của thiếu máu tan máu.
108. Trình bày triệu chứng lâm sàng huyết học và chẩn đoán xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch.
109. Phân biệt xuất huyết giảm tiểu cầu ngoại vi với giảm tiểu cầu do nguyên nhân tủy xương.
110. Trình bày triệu chứng lâm sàng, huyết học và chẩn đoán xác định bệnh hemophilia.
111. Trình bày điều trị bệnh hemophilia.
112. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng viêm mao mạch dị ứng
113. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của nhiễm trùng đường tiểu cao ở trẻ em
114. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của nhiễm trùng đường tiểu thấp ở trẻ em
115. Trình bày điều trị nhiễm trùng đường tiểu cao ở trẻ em
116. Trình bày điều trị nhiễm trùng đường tiểu thấp ở trẻ em
117. Trình bày phòng bệnh nhiễm trùng đường tiểu ở trẻ em
118. Trình bày các phân loại HCTH tiên phát
119. Trình bày các nguyên nhân gây HCTH thứ phát

120. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của HCTH tiên phát đơn thuần
121. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của HCTH tiên phát kết hợp (không đơn thuần)
122. Trình bày các biến chứng của HCTH
123. Trình bày điều trị HCTH tiên phát thể nhạy cảm corticoid
124. Trình bày điều trị HCTH tiên phát thể phụ thuộc corticoid
125. Trình bày cơ chế bệnh sinh liên quan tới triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của viêm cầu thận cấp
126. Trình bày triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của viêm cầu thận cấp có tổn thương nội mạch.
127. Trình bày triệu chứng lâm sàng của viêm cầu thận cấp có tổn thương nội ngoại mạch lan tỏa hoặc tăng sinh màng.
128. Trình bày điều trị VCTC tăng sinh nội mạch
129. Trình bày điều trị VCTC tăng sinh nội ngoại mạch lan tỏa hoặc tăng sinh màng
130. Trình bày các yếu tố tiên lượng ở một bệnh nhân bị VCTC